

Số: 647/QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói:**

Thi công Hạng mục: Phòng chống lụt bão năm 2026, Mục: Đào, nạo vét đất bồi lấp rãnh thoát nước (Vai phải đập dâng và Đường giao thông tuyến 3 từ Km2+0,00-:-Km18+200) - Lần 1.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 – TKV

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 về việc ban hành Quy định lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty thủy điện Đồng Nai 5 - TKV;

Căn cứ văn bản số 3793/ĐLTKV-KH ngày 25/12/2025 của Tổng công ty Điện lực – TKV về việc Tạm giao/thông qua các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Tổng công ty điện lực TKV;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐN5 ngày 29/12/2025 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-ĐN5 ngày 24/4/2026 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp gói: Thi công Hạng mục: Phòng chống lụt bão năm 2026, Mục: Đào, nạo vét đất bồi lấp rãnh thoát nước (Vai phải đập dâng và Đường giao thông tuyến 3 từ Km2+0,00-:-Km18+200) - Lần 1.

Căn cứ văn bản số 591/ĐN5-KHĐTVT ngày 24/4/2026 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc mời tham gia thực hiện cung cấp gói: Thi công Hạng mục: Phòng chống lụt bão năm 2026, Mục: Đào, nạo vét đất bồi lấp rãnh thoát nước (Vai phải đập dâng và Đường giao thông tuyến 3 từ Km2+0,00-:-Km18+200) - Lần 1;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng đã được bên mời cung cấp và bên nhà cung cấp ký ngày 07 tháng 5 năm 2026;

Căn cứ báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà cung cấp của Tổ thẩm định ngày 08/5/2026;

Theo đề nghị của Tổ tư vấn tại Tờ trình ngày 07/5/2026 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói: Thi công Hạng mục: Phòng chống lụt bão năm 2026, Mục: Đào, nạo vét đất bồi lấp rãnh thoát nước (Vai phải đập dâng

và Đường giao thông tuyến 3 từ Km2+0,00-:-Km18+200) - Lần 1.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói: Thi công Hạng mục: Phòng chống lụt bão năm 2026, Mục: Đào, nạo vét đất bồi lấp rãnh thoát nước (Vai phải đập dâng và Đường giao thông tuyến 3 từ Km2+0,00-:-Km18+200) - Lần 1 với các nội dung chính như sau:

- Tên nhà cung cấp dịch vụ: Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương Mại và Dịch vụ Tùng Châu. Địa chỉ: 109 Ngô Chí Hòa, Phường Sơn Trà, TP Đà Nẵng;

- Giá gói dịch vụ: **141.115.307 đồng** (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi một triệu, một trăm mười lăm ngàn, ba trăm linh bảy đồng). Giá trị đã bao gồm các khoản thuế, phí lệ phí liên quan. Chi tiết như phụ lục đính kèm.

- Nguồn vốn thực hiện: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026;

- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2: Quyết định này làm cơ sở để các bên ký kết hợp đồng và thực hiện các công việc liên quan.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông Phó giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng các phòng ban liên quan và đơn vị được lựa chọn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trang Websites TKV (để đăng tải)
- Trang Websites ĐLTKV (để đăng tải)
- Lưu: VT, KT-AT, TCKT, KHĐTVT.Tr(07)

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC SỐ 01: BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ DỰ TOÁN
HẠNG MỤC: CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO NĂM 2026
MỤC: ĐÀO, NẠO VẾT ĐẤT BỒI LẤP RÃNH THOÁT NƯỚC (VAI PHẢI ĐẬP DÂNG VÀ ĐƯỜNG GIAO
THÔNG TUYẾN 3 TỪ KM2+0,00-:-KM18+200) – LẦN 01
(Kèm theo Quyết định số 647/QĐ- ĐN5 ngày 08/5/2026)

Stt	Mô tả công việc	Khối lượng tham khảo	Đơn vị tính	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Giá theo các hạng mục (Đồng)
I	PHÁT QUANG CÂY CỎ VAI PHẢI ĐẬP DÂNG TỪ CƠ 293M ĐẾN CƠ 483M				46.396.748	46.396.748
1	Phát quang cây cỏ trên mặt cơ	6.043,60	m2	7.677	46.396.748	46.396.748
II	ĐÀO, NẠO VẾT ĐẤT BỒI LẤP RÃNH THOÁT NƯỚC ĐƯỜNG GIAO THÔNG TUYẾN 3 TỪ KM2+0,00-:-KM18+200				94.718.559	94.718.559
1	Đào nạo vét rãnh thoát nước bị bồi lấp đất cấp II bằng thủ công	223,57	m3	353.988	79.141.097	79.141.097
2	Vận chuyển đất cự ly <=1000m bằng ô tô tự đổ 10 tấn đất cấp II	2,24	100 m3	2.071.044	4.639.139	4.639.139
3	Vận chuyển tiếp cự ly 7100m bằng ô tô tự đổ 10 tấn đất cấp II	2,24	100 m3	4.658.099	10.434.142	10.434.142
4	San đất bãi thải bằng máy ủi 110CV	2,24	100 m3	225.081	504.181	504.181
Tổng cộng giá trị đã bao gồm thuế GTGT 8%					141.115.307	141.115.307

(Bảng chữ: Một trăm bốn mươi một triệu, một trăm mười lăm ngàn, ba trăm linh bảy đồng).

PHỤ LỤC 02. DANH SÁCH NHÂN SỰ
(Kèm theo Quyết định số 647/QĐ-ĐN5 ngày 08/5/2026)

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Vị trí đảm nhiệm
1	Nguyễn Văn Viện	04/02/1991	Có trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ kỹ thuật giao thông; Có chứng chỉ hành nghề giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ còn hiệu lực đến ngày 03/8/2029; có chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động nhóm 2 còn hiệu lực đến 21/08/2026	Giám sát kỹ thuật, an toàn kiêm đội trưởng đội thi công

PHỤ LỤC 03. DANH SÁCH MÁY THI CÔNG
(Kèm theo Quyết định số 647/QĐ-ĐN5 ngày 08/5/2026)

ST T	Thông tin thiết bị								Hiện trạng		Nguồn thiết bị	Số lượng
	Loại thiết bị	Tên nhà sản xuất	Đời máy (model)	Công suất	Năm sản xuất	Tính năng	Xuất xứ	Số đăng kỳ/dăng kiểm (nếu có)	Địa điểm hiện tại của thiết bị	Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại		
1	Máy đào $\geq 0.8m^3$	SOLAR	1996	137HP	1996	Đào xúc đất, đá	Nhật	43XA-0783	Lâm Đồng	Hoạt động tốt	Sở hữu nhà cung cấp	1
2	Ô tô tự đổ $\geq 10T$	KAMAX	2014	13T	2014	Vận chuyển đất, đá...	Nga	43C-06257	Lâm Đồng	Hoạt động tốt	Sở hữu nhà cung cấp	1
3	Máy ủi CS 110 CV	KOMATSU	2015	190PS	2015	Ủi đất, đá..	Nhật	43XA-00509	Lâm Đồng	Hoạt động tốt	Sở hữu nhà cung cấp	1